

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/1 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	Ngữ văn	TATC	Sử Địa	KHTN	Sử Địa
	2	HĐTN2	Công nghệ	Tiếng Anh	Sử Địa	KHTN	Công nghệ
	3	Ngữ văn	KHTN	Tiếng Anh	Ngữ văn	GDDP1	KHTN
	4	Ngữ văn	NT(AN)	Toán	Toán	Toán	
	5	Tiếng Anh	GDCD	NT(MT)	Toán	HDTN	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/2 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	Công nghệ	NT(MT)	Tiếng Anh	Ngữ văn	KHTN
	2	HĐTN2	KHTN	Tiếng Anh	KHTN	Công nghệ	KHTN
	3	Ngữ văn	Ngữ văn	Tiếng Anh	NT(AN)	Toán	GDCD
	4	Sử Địa	Ngữ văn	Toán	Sử Địa	Toán	
	5	Sử Địa	GDDP1	Toán	HDTN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/3 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	KHTN	GDCD	Sử Địa	Toán	Sử Địa
	2	HĐTN2	KHTN	NT(MT)	Sử Địa	Toán	Toán
	3	Tiếng Anh	NT(AN)	HDTN	GDDP1	Công nghệ	Toán
	4	Ngữ văn	Công nghệ	Tiếng Anh	KHTN	Ngữ văn	
	5	Ngữ văn	Ngữ văn	Tiếng Anh	KHTN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/4 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	Ngữ văn	Toán	GDDP1	Toán	KHTN
	2	HĐTN2	Ngữ văn	Toán	NT(AN)	Toán	KHTN
	3	Tiếng Anh	Công nghệ	Sử Địa	Tiếng Anh	Ngữ văn	Công nghệ
	4	Sử Địa	KHTN	GDCD	Tiếng Anh	Ngữ văn	
	5	Sử Địa	KHTN	HDTN	NT(MT)		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/5 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	Ngữ văn	Tiếng Anh	NT(AN)	KHTN	Toán
	2	HĐTN2	Ngữ văn	GDCD	GDDP1	Ngữ văn	Sử Địa
	3	KHTN	KHTN	NT(MT)	Sử Địa	Ngữ văn	Sử Địa
	4	Toán	KHTN	Toán	Tiếng Anh	Công nghệ	
	5	HDTN	Công nghệ	Toán	Tiếng Anh		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/6 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	KHTN	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Công nghệ
	2	HĐTN2	KHTN	Toán	NT(MT)	Ngữ văn	Tiếng Anh
	3	GDCD	Ngữ văn	Toán	Sử Địa	KHTN	Tiếng Anh
	4	Toán	Ngữ văn	Sử Địa	GDDP1	KHTN	
	5	Tiếng Anh	HDTN	Sử Địa	NT(AN)		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 9/7 NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG NGÀY 10/11/2025

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	HĐTN1	Tiếng Anh	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	GDCD
	2	HĐTN2	Ngữ văn	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Sử Địa
	3	KHTN	Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	KHTN	Sử Địa
	4	KHTN	GDDP1	Tiếng Anh	NT(MT)	KHTN	
	5	Toán	NT(AN)	HDTN	Sử Địa		